

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Doãn Đức Hùng
- Ông Đinh Ngọc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Đăng N - Sinh năm 1991, tại Cà Mau.

HKTT: ấp Rau Dừa, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê văn S và bà Thái Thị G; Sống chung như vợ chồng với Đặng Thị C – sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/12/2010, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt Lê Đăng N 08 (tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đã chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 10/8/2020, bị Công an huyện C, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính về tội “Đánh bạc” xử phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo đã đóng phạt ngày 12/8/2020.

+ Ngày 23/7/2021 Công an huyện C, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp giáo dục tại xã hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/10/2023, hiện đang bị tạm giam. (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987

HKTT: xóm A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: ấp L, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Lý V, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

2. Anh Kim Sô P, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Văn T cùng làm việc tại cơ sở giết mổ C1, thuộc ấp L, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình làm việc chung thì D và anh T phát sinh mâu thuẫn nên D rủ Lê Đăng N đi đánh anh T, thì N đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở N cùng 01 nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch (là bạn của D) đi đến cơ sở giết mổ tìm anh T để đánh. Khi đến nơi, D dừng xe lại rồi lấy 02 con dao tự chế có cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn rồi đưa cho N cầm 01 con còn D cầm 01 con đi vào cơ sở giết mổ. Khi vừa nhìn thấy anh T thì D chỉ cho cả bọn thấy rồi cầm dao lao vào chém anh T nhưng anh T né được và bỏ chạy, N cầm dao đuổi theo sau thì bị các công nhân trong cơ sở giết mổ bắt giữ lại còn anh T bỏ chạy được khoảng 20m thì bị D cầm dao phi trúng vào hông bên trái gây thương tích, anh T đứng dậy tiếp tục bỏ chạy được một đoạn thì ngã gục xuống đất rồi được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, D và nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch lên xe mô tô tẩu thoát. N bị các công nhân tại cơ sở giết mổ C1 bắt giữ và giao cho Công an xã H 3 lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, Công an xã H 3 đã lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm; 01 USB lưu trữ hình ảnh diễn biến sự việc Lê Đăng N cùng Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0236/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 21/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Sẹo hông trái.

- Nứt xương bản sống L3 và mảnh xương rời vùng cơ cạnh sống bên trái đất sống L3 (mẻ mồm ngang đốt sống L3)

- Kết quả khác: Không

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T – 1987 tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

3. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh tại bệnh viện nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương nứt xương bản sống L3 và mảnh xương rời vùng cơ cạnh sống bên trái đốt sống L3 (mẻ từ mồm ngang đốt sống L3) hay không? Nếu có, đề nghị trung cầu giám định bổ sung.”

Sau khi xác minh thương tích tại Bệnh viện Đ, Cơ quan điều tra đã trung cầu giám định bổ sung, tại Bản Kết luận giám định số 0398/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 08/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận:

“1. Các kết quả chính:

Đã được Trung tâm Pháp y tỉnh Đ giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01 % tại Bản Kết luận số 0236/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 21/3/2023 Phần giám định bổ sung:

- Gãy bản sống (đốt sống) L3 bên trái. Tỷ lệ 21%.

- Mẻ mồm ngang L3 bên trái. Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T – 1987 tại thời điểm giám định bổ sung là: 23% (Hai mươi ba phần trăm).

3. Kết luận khác: Không

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Đăng N và Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự để điều tra theo quy định.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Lê Đăng N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả một phần cho người bị hại.

Về vật chứng:

- 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn là hung khí sử dụng vào việc phạm tội.
- 01 USB lưu trữ hình ảnh diễn biến sự việc Lê Đăng N cùng Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu N và đồng bọn phải bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng, bao gồm tiền chi phí điều trị 12.000.000 đồng và tổn thất thu nhập 38.000.000 đồng, N đã bồi thường cho anh T 3.000.000 đồng, số tiền còn lại N chưa có khả năng bồi thường.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-TB ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lê Đăng N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Văn D, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra đối với D, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng nam thanh niên cùng tham gia với Lê Đăng N và Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Đăng N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn là hung khí sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo trở về gia đình lo cho con nhỏ và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, những người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 18/11/2022 tại ấp L, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Đăng N cùng đồng bọn có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn phi trúng vào hông bên trái anh Nguyễn Văn T gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tật là 23%.

[2.1] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, cụ thể: bao gồm tiền chi phí điều trị 12.000.000 đồng và tổn thất thu nhập là 38.000.000 đồng. Bị cáo N đã bồi thường cho anh T 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5.2] Do trong vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mới có bị cáo bị đưa ra xét xử nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T. Bị cáo có quyền yêu cầu các đồng phạm khác hoàn trả số tiền mà mình đã bồi thường (phần nghĩa vụ liên đới của họ đối với mình) bằng một vụ án dân sự khác.

[5.3] Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Lê Đăng N tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn T là 47.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn là hung khí sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] 01 USB lưu trữ hình ảnh diễn biến sự việc Lê Đăng N cùng Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Trung 1 hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Đăng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Lê Đăng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 468, Điều 584; Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Lê Đăng N tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn T số tiền 47.000.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu đồng)

Kể từ khi anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên, nếu bị cáo chậm thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, lưỡi bản rộng 05 cm, mũi dao sắc nhọn (Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Đăng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến